

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57 và 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 551/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Lê Đỗ H** Sinh năm 1988

HKTT và nơi ở: Số B17A – 28 Đ, phường D, quận B, thành phố Hà Nội.

- Chị **Nguyễn Thị Hồng N** Sinh năm 1993

HKTT và nơi ở: Căn hộ 201 nhà C6 TT X, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Anh Lê Đỗ H và chị Nguyễn Thị Hồng N xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 20/11/2015 tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung dẫn đến thường xuyên cãi vã. Anh chị nhận thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên cùng thuận tình ly hôn. Xét thấy việc thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Lê Đỗ H và chị Nguyễn Thị Hồng N có 01 con chung là Lê Bảo A, sinh ngày 01/9/2020. Ly hôn anh chị thỏa thuận chị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh H cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 (Hai triệu) đồng kể từ tháng 11/2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi tròn hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung và nhà ở chung: Anh Lê Đỗ H và chị Nguyễn Thị Hồng N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Anh Lê Đỗ H và chị Nguyễn Thị Hồng N không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí ly hôn: Anh Lê Đỗ H tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Đỗ H và chị Nguyễn Thị Hồng N cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Đỗ H và chị Nguyễn Thị Hồng N có 01 con chung là Lê Bảo A, sinh ngày 01/9/2020. Ly hôn chị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh H cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 (Hai triệu) đồng kể từ tháng 11/2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi tròn hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Lê Đỗ H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà ở chung: Anh Lê Đỗ H và chị Nguyễn Thị Hồng N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Anh Lê Đỗ H và chị Nguyễn Thị Hồng N không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Anh Lê Đỗ H tự nguyện chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình ngày 22/10/2020 theo biên lai số AA/2018/0024880.

**III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**THẨM PHÁN**

*Nơi nhận:*

- Đương sự;
- VKSND Quận Ba Đình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

(Đã ký)

**Lê Thị Minh Huệ**